

Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ

TN, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Hùng

Ông Bùi Đức Khoa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 352/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024, giữa:

Chị O, sinh năm 1986; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đông, xã P, huyện TN (nay là tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Thôn M, xã P, huyện TN (nay là tổ dân phố M, phường N, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng và anh T, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Đông, xã P, huyện TN (nay là tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị O và anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị O và anh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị O trực tiếp nuôi con chung tên B sinh ngày 04 tháng 11 năm 2012 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh T trực tiếp nuôi con chung tên V sinh ngày 23 tháng 7 năm 2007 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị O và anh T thống nhất để hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị O và anh T thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị O nhận nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010197 ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN (nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN), thành phố Hải Phòng, chị O đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS thành phố TN;
- UBND phường N, thành phố TN, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hiền

